

Ai Về Xứ Nẫu

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Mùa hè 1956. Hai tuần sau lễ *khảm tháng*, tức là lễ đầy tháng, em Bình gia đình tôi từ giã xóm Cửa Nhà Đờ theo cha vào Qui Nhơn, cha nói đơn vị đổi từ Đông Hà vào để lập căn cứ trấn giữ lâu dài. Nhờ đó anh em tôi được đi xe đò lần đầu tiên.

Tới Bồng Sơn xe ngừng lại vì chiếc cầu bắc qua sông gãy sập còn trơ một nhịp duy nhất. Xe và hành lý trên nóc được chở qua sông bằng phà. Hành khách xuống xe lội qua sông; nước ngang mắt cá trong veo thấy rõ lớp cát vàng mịn dưới đáy. Sau đó chuyển xe nghỉ lại ăn trưa trong khu vườn dừa; các cây dừa cao có bẹ dài xanh rì tủa ra thành những chiếc lọng râm mát.

Một người đàn ông trung niên giắt câu liêm giựt dừa bên hông và cầm vòng dây là chiếc nài leo dừa xoắn một vòng thành hình số 8 rồi tròng vào chân. Thoắt một cái, ông leo lên gần tới ngọn dừa cao hơn mười lăm thước, tới gần những bẹ dừa, và bẻ trái liệng xuống đất. Những trái dừa mới hái màu xanh chắt thành đống ngay ngắn trên sạp gỗ cho khách lựa mua. Bà bán nước dừa tươi vạt dừa bằng chiếc dao dài to bản; bà vung dao chặt xiên ba nhất chung quanh nùm trái dừa cho sạch vỏ xanh rồi cuỗi cùng lia ngang lưỡi dao vạt một miếng gáo thành lỗ tròn để khách ghé miệng uống. Anh Quang nhìn chăm chăm khâm phục,

“Mấy người *ni* giỏi võ lắm! Leo dừa tài tình như *rứa* phải biết phi thân, và bà *tê* vạt dừa tinh xảo như đường Mai Hoa Đào trong ‘sách.’”

“*Răng* anh biết?” theo thói quen tôi hỏi lại.

“Người Bình Định nổi tiếng về võ thuật; *liền* bà con gái cũng giỏi côn quyền nên *họ* nói

Ai về Bình Định mà coi

Con gái Bình Định cầm roi đi quyền.

Vô trong nớ *tau* sẽ tìm thầy học võ,” anh gật gù.

Cha thuê một căn nhà trong dãy phố đường Tăng Bạt Hổ cho gia đình ở. Ở Qui Nhơn mà anh em tôi tưởng như một xứ lạ vì người địa phương nói “tiếng nẫu” đặc biệt của vùng Bình Định - Phú Yên; họ dùng đại danh từ “*nẫu*” rất rộng rãi để chỉ người ấy, bọn họ, hay người ta. Dỏng tai nghe và tròn xoe mắt nhìn miệng mà chúng tôi vẫn không hiểu các câu nói thông thường; thí dụ như

Tấu thui tấu thít rầu! Mời ông bae bàe máe dìu eng côm, có ké giới mực neng già rượu níp. Eng rầu ngủ cho phẻ phẩn. (Tối thui tối thít rôi! Mời ông ba bà má về ăn cơm; có cá với mực nang và rượu nếp. Ăn rồi ngủ cho khoẻ khoản.)

Thêm vào đó, những từ ngữ tán thán như “*dãy ngheng*” (vậy ghen), “*dãy ó*” (vậy đó), “*dãy na*” (vậy à), “*ờ hé*” (ừ nhỉ), và “*chui cha*” (giống như “trời ơi”) lồng vào câu nói mà âm thanh cất cao ở cuối câu nghe như tiếng hát nhưng càng thêm khó hiểu.

Hàng xóm, trẻ con cũng như người lớn, nhìn chúng tôi với đôi mắt nghi ngại không muốn làm quen. Khéo kết bạn như anh Quang mà cả tháng anh chưa có bạn chơi cùng. Mẹ an ủi,

“Bình Định mới được Quốc gia tiếp thu nên lòng người còn *chộn rộn*. Các con tử tế và lễ phép với người ta thì họ sẽ đối xử tốt với mình.”

Mẹ vui vô kể khi gặp lại thím Sẻ, chị em bạn dâu với mẹ năm xưa. Chuyện kể rằng bà nội cưới thím cho chú Lam khi biết chú thương yêu cô hàng xóm sau nhà và cuộc tình éo le không được bà tán thành. Chú không dám cãi lời bà, chỉ không gần gũi với người vợ lớn hơn chú mười tuổi. Sau ba năm làm dâu mà như không chồng, thím buồn tình ra làng xin *để* (ly dị) chú.

Thím Sẻ và chồng mới là ông Bàn có tiệm tạp hóa buôn bán trong chợ Qui Nhơn; trước là cửa hàng, sau là nhà ở. Ông Bàn khoảng bốn mươi tuổi, hiền lành ít nói, kiêm thêm nghề chích lễ và bầu giác. Gặp mẹ và anh em tôi, thím Sẻ ôm tôi khóc rờn và gọi con gái vào,

“Chào bác gái và *anh Bé* đi con. Mới sáu tuổi mà cháu giỏi lắm, công việc trong nhà ngoài tiệm lo được hết.” *Con Bé* cùng tên với tôi, nói giọng Quảng Bình *đặc sệt* như thím chứ không pha tiếng nẫu của ông Bàn.

* * *

Tôi hay đến nhà thím Sẻ chơi với *con Bé*; nó là bạn duy nhất của tôi và, giống như thím, chiều chuộng tôi hết mình. Khách hàng vào tiệm tạp hóa được thím thân mật hỏi han nên các bà khách hay tâm sự kể lể chuyện nhà cho thím nghe, tôi tha hồ hóng chuyện người lớn.

Mẹ đi chợ ghé thăm thím Sẻ khi tôi và *con Bé* chơi *ô làng* dưới hàng hiên. Để chơi trò chơi này, tôi kẻ ô hình chữ nhật trên sàn và chia thành mười ô vuông, mỗi bên gồm năm ô gọi là *ô dân*; ở hai đầu kẻ thêm hai ô hình bán nguyệt hướng ra ngoài gọi là *ô làng*; lúc bắt đầu chơi mỗi ô dân có năm quân là các viên sỏi nhỏ, và hai ô làng có hai viên đá lớn gọi là *làng*.

Thím Sẻ gọi *con Bé* vào trông tiệm vì ông Bàn đã đi ra ngoài. Hai đứa la lên “*hết làng tàn dân*,” xóa bàn ô làng rồi chạy vào nhà. Trong khi nó bận rộn bán hàng, tôi lảng vảng ra nhà sau nghe lóm mẹ và thím tâm sự. Mẹ kể chuyện chú Lam, thím sụt sùi,

“Từ ngày rời nhà *bọ vú*, lúc mô *tui* cũng nghĩ tới gia đình mình.” Cha mẹ và chú thím gọi ông bà nội bằng “*bọ vú*.”

“Mừng thím tìm được nơi ưng ý để gá nghĩa,” mẹ dè dặt.

“Hơn ba năm làm dâu, *bọ vú* đối xử với *tui* như *đội* (bát) nước đầy, thương như con ruột. *Eng* (anh) Lam lúc mô cũng lịch sự nể nang, chưa hề nói nặng *tui* một tiếng.”

Tôi nghe kể chú Lam *đăng lính* và ở luôn trong đồn, bà nội cho người nhắn chú mới về nhà, và khi về chú mang theo giường bố kê ngủ ở phòng ngoài, không ngó ngang đến thím. Thím Sẻ thút thít nhớ lại chuyện xưa,

“Biết *eng* đã lỡ thương người khác, chuyện tình trắc trở mà không thay lòng đổi dạ, *tui* càng thương càng kính con người có tình có nghĩa.”

“*Răng* thím *để* chú *nó*?” mẹ thắc mắc.

“Vì thương chồng mà phải xa chồng. Đau như cắt ruột mà cắn răng chịu khổ chị ơi!”

Thím ngưng lại lau nước mắt,

“Người ăn học và hiểu để như *eng* không khi *mô* để tui là người vợ *bọ* vú cheo cưới đàn ông; *eng* sẽ ở *rứa* suốt đời. Làm *rằng* tui để chồng không có người nối dõi, mang tội *vô hậu vi đại?*”

“Lòng hy sinh của thím thiệt đáng phục! *Rằng* con *Bé* giống chú Lam như đực?” mẹ nêu lên điều tôi đã nhận thấy khi gặp nó lần đầu.

“Con của *eng* chó ai vô đó! Trước khi ra làng xin *để*, tui nhờ người làm đơn, ký tên điểm chỉ xong xuôi và đưa cho *eng*; chỉ xin được hưởng mùi làm *liền bà* một tuần lễ trước khi dứt áo ra đi. Thầm cầu Trời cho đậu một đứa con ‘*để* ghét’ như *thằng Bé*.”

Sau đó thím sang quê mẹ là làng Hải Thành *kẻ chài* kể bên sống với gia đình người cậu. Thím được toại nguyện – sinh ra *con Bé*, nuôi con mà vẫn một lòng hướng về gia đình chồng. Sau hiệp định *Giơ-Neo* (Genève) 1954, được tin mẹ đã di cư vào Nam, thím đưa con về xin ở lại nhà phụng dưỡng ông nội. Không dè, nội *lên cò lộng mợ* (sùng sộ hung hăng) chửi bới,

“*Tau* biết mẹ con *mi* là ai *mô* mà giả dạng tới đây. Đi mau không *tau* đập chết!”

“*Bọ* thương con thương cháu mà bỏ qua lỗi lầm ngày trước để con được gần gũi *bọ* trong những ngày còn lại,” thím lạy lục van xin.

“*Tổ* cha *mi*! *Tau* *tra* (già) nhưng có *lú mô* mà tới nhận họ nhận hàng *bá* *vơ?*”

Đoạn nội vác gậy đuổi đánh mẹ con thím. Giọng thím trở nên bi ai,

“*Bọ* vung *hèo* đập xuống đất thành thạch và xót mấy bụi cây hàng rào lá bay tứ tán mà không hề chạm vô người mẹ con *tui*.”

“*Hồi* trẻ luyện võ, *bọ* đánh trường côn rất giỏi. *Bọ* dặn dò *chi* không?”

“*Bọ* mắng chửi mà như khóc, ‘*Đồ* đầu đường xó chợ, mẹ con *mi* *cuốn gói* đi theo *thằng Gái*, chó có vô liêm sĩ bám vú chỗ *thằng* *qua*.’”

Thằng Gái là tên gọi hồi nhỏ của anh Quang và *thằng* *qua* là cách gọi đứa em kế *thằng* *Sáng*; nó mất trước khi đầy tháng và chưa có tên chính thức. Giọng nói của mẹ đầm đìa nước mắt,

“*Bọ* biểu thím tìm đường vô trong *ni*, đừng ở lại ngoài *nớ* mà bỏ mạng.”

“*Tui* biết...”

“*Sắp* bị *đấu tố* là ‘*địa chủ*’ với cả trăm cặp mắt gian ác của Việt Minh dòm ngó, *bọ* *giả* *đờ* không quen biết để thím khỏi bị liên lụy.”

“*Đúng* *rứa*! Ra khỏi cổng là có người theo về tới Hải Thành – *eng* *Bàn* của *tui* *chừ*!”

Cán bộ *Vem* rình rập trước nhà nội tên *Bàn* là người Bình Định ra Bắc tập kết. Cha mẹ mất sớm, theo kháng chiến năm hai mươi tuổi, hy sinh quãng đời thanh xuân cho “*cách mạng*,” nhưng ra Bắc nhìn thấy sự thực ông tỉnh ngộ và đôi khi tỏ ra bất mãn. Sau một loạt phê bình kiểm thảo khắc nghiệt, ông bị hạ tầng công tác làm việc vất trong đội “*cải cách ruộng đất*” Quảng Bình.

Ông *Bàn* chứng kiến cảnh nội không dám nhìn nhận mà phải đành lòng rượt đuổi người con dâu hiểu thảo và đứa cháu nội thương yêu đi để mong họ được an toàn, cảnh thương tâm gây ra do chính sách *đấu tố* tàn ác dã man ông góp phần thi hành. Trong giây phút đó, ông được cảm hóa thành con người khác – một quả tim có nhân tính và biết cảm xúc. Ông theo thím về tận nhà, thú thật hết mọi điều, và xin được phép giúp đỡ mẹ con thím.

Thím gạt nước mắt, nhưng giọng nói vui hẳn ra,

“Lúc đầu tui không dám tin *nẫu*, nói ầu là mình *nghèo mạt rệp* nên tìm cách *ăn lường* ‘địa chủ’ kiếm chút tiền sống qua ngày.”

“Bọn Vẹm *lá lay* gian xảo trăm phương ngàn kế, cẩn thận là phải.”

“Nhưng dần dà thấy *nẫu* thiệt thà, làm đường lạc lối mà biết hối cải, và thương mẹ con *tui* thiệt tình. Nhận lời *lấy nẫu* với lời giao ước: *tui* là dâu họ Nguyễn – suốt đời!”

Bốn tháng sau, ông Bàn và thím Sẻ cùng *con Bé* và gia đình người cậu lên chiếc ghe đánh cá đi ven biển về hướng nam, âm thầm vượt tuyến tìm tự do. Ghe vào Vịnh Qui Nhơn và cập bến ở một bãi vắng gần Ghềnh Ráng. Thím theo ông về

Bình Định có hòn Vọng Phu

Có đầm Thị Nai có Cù Lao Xanh

Em về Bình Định cùng anh

Được ăn bí đỏ nấu canh nước dừa.

Với tôi, xứ này không còn là nơi xa lạ! Ở Bình Định tôi có hai đứa em thân yêu – *Bé* và *Bình*. Cha vừa ra quận Tuy Phước làm giấy khai sinh cho em *Bình* ghi nơi sinh là thị xã Qui Nhơn khiến “*Ngự Bình*” thành con gái... xứ *Nẫu*.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 20 tháng Tám, 2014